

# CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

---

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP Năm 2010

### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần.
- Lĩnh vực kinh doanh** : Thương mại, dịch vụ, khách sạn.
- Ngành nghề kinh doanh** : Kinh doanh khách sạn, nhà hàng, xoa bóp (massage), xông hơi, hồ bơi; Sản xuất bánh kẹo; Đại lý dịch vụ mua bán; Mua bán rượu các loại, thuốc lá điều sản xuất trong nước, hàng mỹ nghệ; Dịch vụ văn phòng như sao chụp, cho thuê phòng họp; Kinh doanh dịch vụ ăn uống lưu động; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Đại lý thu đổi ngoại tệ; Kinh doanh lữ hành nội địa; Cho thuê văn phòng làm việc; Kinh doanh lữ hành quốc tế; Sản xuất và mua bán các sản phẩm chế biến từ bột; Sản xuất và mua bán các sản phẩm chế biến từ sữa, các loại kem.

#### 4. Nhân viên

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2010 Công ty có 538 nhân viên đang làm việc (cuối năm trước là 606 nhân viên).

#### 5. Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính tổng hợp

Trong năm 2010, hai đơn vị trực thuộc là Bộ phận sản xuất kinh doanh bánh Brodard và Bộ phận kinh doanh dịch vụ lữ hành tách ra thành hai Công ty con thuộc sở hữu 100% vốn của Công ty cổ phần Bông Sen là Công ty TNHH một thành viên bánh Brodard và Công ty TNHH MTV du lịch Bông Sen.

Lợi nhuận trước thuế năm nay tăng 34.858.766.926 VND tương đương 36% so với năm trước chủ yếu do doanh thu hoạt động tài chính tăng và chi phí tài chính giảm.

### II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

#### 1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

#### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

### III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

#### 1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các Thông tư sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN**

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)

---

### **2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và Chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

### **3. Hình thức kế toán áp dụng**

Công ty sử dụng hình thức kế toán chứng từ ghi sổ.

## **IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

### **1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

Đơn vị trực thuộc hình thành bộ máy kế toán riêng, hạch toán phụ thuộc. Báo cáo tài chính tổng hợp của toàn Công ty được lập trên cơ sở tổng hợp Báo cáo tài chính của đơn vị trực thuộc. Doanh thu và số dư giữa các đơn vị trực thuộc được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

### **2. Tiền và tương đương tiền**

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 03 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

### **3. Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền theo từng lần nhập xuất, và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

### **4. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác**

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

### **5. Tài sản cố định hữu hình**

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế

## **CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN**

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)

---

trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 25
Máy móc và thiết bị	03 - 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	03 - 05
Thiết bị, dụng cụ quản lý	02 - 05
Tài sản cố định khác	02 - 04

#### **6. Tài sản cố định vô hình**

##### ***Phần mềm máy tính***

Giá mua của phần mềm máy tính mà không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 3 năm.

#### **7. Đầu tư tài chính**

Các khoản đầu tư vào chứng khoán, công ty con và công ty liên kết được ghi nhận theo giá gốc.

Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường giảm so với giá đang hạch toán trên sổ sách. Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư tài chính vào các Công ty liên kết được trích lập khi các Công ty liên kết này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập tương ứng với tỷ lệ góp vốn của Công ty.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí trong kỳ.

#### **8. Chi phí trả trước dài hạn**

##### ***Chi phí sửa chữa***

Chi phí sửa chữa được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 3 năm.

#### **9. Trích lập quỹ dự phòng trợ mất việc làm**

Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm được dùng để chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động có thời gian làm việc từ 12 tháng trở lên tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 tại các công ty trong Công ty. Mức trích quỹ dự phòng trợ mất việc làm là 3% quỹ lương làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội và được hạch toán vào chi phí theo hướng dẫn tại Thông tư 82/2003/TT-BTC ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Bộ Tài chính. Trường hợp quỹ dự phòng trợ mất việc làm không đủ để chi trợ cấp cho người lao động thôi việc trong năm thì phần chênh lệch thiếu được hạch toán vào chi phí.

Theo Luật bảo hiểm xã hội, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 người sử dụng lao động phải đóng quỹ Bảo hiểm thất nghiệp do cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý với tỷ lệ 1% của mức thấp hơn giữa lương cơ bản của người lao động hoặc 20 lần mức lương tối thiểu chung được

## **CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN**

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)

---

Chính phủ qui định trong từng thời kỳ. Với việc áp dụng chế độ bảo hiểm thất nghiệp người sử dụng lao động không phải trích lập dự phòng trợ cấp mất việc làm cho thời gian làm việc của người lao động từ ngày 01 tháng 01 năm 2009. Tuy nhiên trợ cấp thôi việc trả cho người lao động đủ điều kiện cho thời gian làm việc trước ngày 01 tháng 01 năm 2009 là mức lương bình quân trong vòng sáu tháng liền kề trước thời điểm thôi việc.

#### **10. Nguồn vốn kinh doanh - quỹ**

Nguồn vốn kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.
- Thặng dư vốn cổ phần: chênh lệch do phát hành cổ phiếu cao hơn mệnh giá.

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty.

#### **11. Cổ phiếu quỹ**

Khi cổ phần trong vốn chủ sở hữu được mua lại, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Các khoản lãi hoặc lỗ khi mua, bán cổ phiếu quỹ được ghi vào chỉ tiêu Thặng dư vốn cổ phần trong vốn chủ sở hữu.

#### **12. Cổ tức**

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được công bố.

#### **13. Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

##### ***Thuế thu nhập hiện hành***

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

##### ***Thuế thu nhập hoãn lại***

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN**

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)

---

### **14. Nguyên tắc chuyển đổi ngoại tệ**

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ được qui đổi theo tỷ giá tại ngày cuối kỳ.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối kỳ được ghi nhận vào thu nhập hoặc chi phí trong kỳ.

Tỷ giá bình quân liên ngân hàng sử dụng để qui đổi tại thời điểm:

31/12/2009: 18.645 VND/USD

31/12/2010: 18.932 VND/USD

### **15. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu và thu nhập**

#### ***Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm***

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu cũng như quyền quản lý hàng hoá, thành phẩm đó được chuyển giao cho người mua, và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

#### ***Doanh thu cung cấp dịch vụ***

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì doanh thu được ghi nhận căn cứ vào tỷ lệ dịch vụ hoàn thành tại ngày kết thúc năm tài chính.

#### ***Tiền lãi***

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

#### ***Cổ tức và lợi nhuận được chia***

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Riêng cổ tức nhận bằng cổ phiếu không ghi nhận vào thu nhập mà chỉ theo dõi số lượng tăng thêm.

### **16. Báo cáo theo bộ phận**

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

### **17. Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.1.

## V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	742.464.000	758.252.000
Tiền gửi ngân hàng	16.334.242.427	18.538.253.106
Tiền đang chuyển	1.238.913.329	245.891.115
Các khoản tương đương tiền (*)	4.417.300.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>22.732.919.756</u></b>	<b><u>19.542.396.221</u></b>

(\*) Tiền gửi có kỳ hạn không quá 3 tháng.

### 2. Đầu tư ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Các khoản cho vay ngắn hạn	-	14.300.000.000
- Công ty cổ phần Phong Cách Sống Việt	-	4.300.000.000
- Công ty cổ phần Quê Hương	-	10.000.000.000
Tiền gửi có kỳ hạn từ 1 năm trở xuống (*)	186.362.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>186.362.000.000</u></b>	<b><u>14.300.000.000</u></b>

(\*) Trong đó tiền gửi có kỳ hạn dài hạn 5 năm và 12 năm là 125.000.000.000 VND. Tuy nhiên theo kế hoạch tài chính của Công ty trong năm 2011, khoản tiền gửi dài hạn này sẽ tất toán trong ngắn hạn, khoản lãi tiền gửi nhận trước (*Thuyết minh số V.22*) sẽ được hoàn trả cho Ngân hàng.

### 3. Phải thu khách hàng

Tiền phòng và tiền ăn uống còn phải thu của khách hàng.

### 4. Trả trước cho người bán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH khảo sát thiết kế và tư vấn Sài Gòn	595.000.000	595.000.000
Doanh nghiệp tư nhân Xuân Lang	-	148.000.000
Công ty cổ phần cơ khí và xây lắp số 9	443.432.977	-
Các nhà cung cấp khác	22.605.058	706.860.786
<b>Cộng</b>	<b><u>1.061.038.035</u></b>	<b><u>1.449.860.786</u></b>

### 5. Các khoản phải thu khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải thu tiền cho nhân viên mượn	29.445.000	59.450.000
Phải thu khoản lợi nhuận của Công ty con	1.181.926.641	-
- Công ty TNHH MTV bánh Brodard	1.103.172.228	-
- Công ty TNHH MTV du lịch Bông Sen	78.754.413	-
<b>Cộng</b>	<b><u>1.211.371.641</u></b>	<b><u>59.450.000</u></b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)

#### 6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi

Dự phòng khoản trả trước Công ty TNHH Huỳnh Việt do Công ty này không còn hoạt động.

#### 7. Hàng tồn kho

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nguyên liệu, vật liệu	855.509.917	1.143.791.101
Công cụ, dụng cụ	-	23.793.258
Hàng hóa	1.662.450.159	935.738.293
<b>Cộng</b>	<b><u>2.517.960.076</u></b>	<b><u>2.103.322.652</u></b>

#### 8. Chi phí trả trước ngắn hạn

Công cụ, dụng cụ xuất dùng còn phải phân bổ.

#### 9. Phải thu dài hạn khác

Khoản phải thu tiền mua cổ phiếu trả chậm của nhân viên.

#### 10. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Tài sản cố định khác</u>	<u>Cộng</u>
<b>Nguyên giá</b>						
Số đầu năm	163.697.803.341	12.607.133.273	3.375.008.190	566.222.706	4.546.901.217	184.793.068.727
Tăng trong năm	29.396.625.844	412.855.000	-	140.097.117	420.731.214	30.370.309.175
<i>Mua sắm mới</i>	23.251.968.943	412.855.000	-	140.097.117	420.731.214	24.225.652.274
<i>Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành</i>	6.144.656.901	-	-	-	-	6.144.656.901
Giảm trong năm	-	(2.149.810.823)	(2.152.659.066)	-	(43.666.666)	(4.346.136.555)
<i>Thanh lý, nhượng bán</i>	-	(37.859.006)	-	-	(17.666.666)	(55.525.672)
<i>Góp vốn vào Công ty con</i>	-	(2.111.951.817)	(2.152.659.066)	-	(26.000.000)	(4.290.610.883)
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>193.094.429.185</u></b>	<b><u>10.870.177.450</u></b>	<b><u>1.222.349.124</u></b>	<b><u>706.319.823</u></b>	<b><u>4.923.965.765</u></b>	<b><u>210.817.241.347</u></b>
<i>Trong đó:</i>						
<i>Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng</i>	5.290.559.410	7.058.051.354	313.791.938	209.468.179	1.716.818.915	14.588.689.796
<b>Giá trị hao mòn</b>						
Số đầu năm	35.835.847.091	9.607.731.770	2.427.025.897	390.875.268	3.199.743.532	51.461.223.558
Khấu hao trong năm	10.016.226.477	890.155.356	273.818.693	94.499.975	818.082.099	12.092.782.600
Giảm trong năm	-	(1.111.413.395)	(1.806.586.557)	-	(32.111.110)	(2.950.111.062)
<i>Thanh lý, nhượng bán</i>	-	(37.859.006)	-	-	(17.666.666)	(55.525.672)
<i>Góp vốn vào Công ty con</i>	-	(1.073.554.389)	(1.806.586.557)	-	(14.444.444)	(2.894.585.390)
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>45.852.073.568</u></b>	<b><u>9.386.473.731</u></b>	<b><u>894.258.033</u></b>	<b><u>485.375.243</u></b>	<b><u>3.985.714.521</u></b>	<b><u>60.603.895.096</u></b>

#### Giá trị còn lại

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Tài sản cố định khác</u>	<u>Cộng</u>
Số đầu năm	127.861.956.250	2.999.401.503	947.982.293	175.347.438	1.347.157.685	133.331.845.169
<b>Số cuối năm</b>	<b>147.242.355.617</b>	<b>1.483.703.719</b>	<b>328.091.091</b>	<b>220.944.580</b>	<b>938.251.244</b>	<b>150.213.346.251</b>

Trong đó:

Tạm thời chưa sử

dụng

Đang chờ thanh

lý

-	-	-	-	-	-	-
-	-	-	-	-	-	-

### 11. Tài sản cố định vô hình

	<u>Nguyên giá</u>	<u>Giá trị hao mòn</u>	<u>Giá trị còn lại</u>
Số đầu năm	53.015.200	23.073.346	29.941.854
Tăng trong năm	-	17.890.632	-
<b>Số cuối năm</b>	<b>53.015.200</b>	<b>40.963.978</b>	<b>12.051.222</b>

### 12. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng trong năm</u>	<u>Kết chuyển tăng TSCĐ trong năm</u>	<u>Kết chuyển giảm khác</u>	<u>Số cuối năm</u>
Công trình Massage Bông Sen Sài Gòn	227.099.151	599.066.466	-	(826.165.617)	-
Công trình phòng ngủ Bông Sen Sài Gòn	-	17.400.600	-	(17.400.600)	-
Công trình phòng ngủ Khách sạn Palace	-	4.010.991.341	(4.010.991.341)	-	-
Công trình lầu 1	-	2.133.665.560	(2.133.665.560)	-	-
Công trình Bier Garden	-	1.672.102.772	-	(1.672.102.772)	-
<b>Cộng</b>	<b>227.099.151</b>	<b>8.433.226.739</b>	<b>(6.144.656.901)</b>	<b>(2.515.668.989)</b>	<b>-</b>

### 13. Đầu tư vào công ty con

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH MTV bánh Brodard <sup>(a)</sup>	2.133.102.475	-
Công ty TNHH MTV du lịch Bông Sen <sup>(b)</sup>	884.701.687	-
<b>Cộng</b>	<b>3.017.804.162</b>	<b>-</b>

<sup>(a)</sup> Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0309893711 ngày 31 tháng 3 năm 2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV bánh Brodard 10.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 2.133.102.475 VND, tương đương 21,33% vốn điều lệ. Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty TNHH MTV bánh Brodard là 7.866.897.525 VND.

<sup>(b)</sup> Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0309521470 ngày 10 tháng 3 năm 2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH



## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)

MTV du lịch Bông Sen 2.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 844.701.687 VND, tương đương 42,24% vốn điều lệ. Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty TNHH MTV du lịch Bông Sen là 1.115.298.313 VND.

#### 14. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Công ty cổ phần thương mại & dịch vụ Sài Gòn Bông Sen <sup>(a)</sup>	45.000	18.000.000.000	45.000	18.000.000.000
Công ty cổ phần tư vấn và quản lý khách sạn Chuẩn Mục <sup>(b)</sup>	290.000	2.900.000.000	290.000	2.900.000.000
Công ty cổ phần du lịch Sài Gòn Madagui <sup>(c)</sup>	4.000.000	50.315.200.000	-	-
Công ty cổ phần du lịch Delta <sup>(d)</sup>	1.099.000	17.500.000.000	-	-
Công ty cổ phần du lịch Long Hội <sup>(e)</sup>	-	-	-	800.000.000
<b>Cộng</b>		<b>88.715.200.000</b>		<b>21.700.000.000</b>

(a) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 4103002665 ngày 02 tháng 5 năm 2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp, Công ty đầu tư vào Công ty cổ phần thương mại & dịch vụ Sài Gòn Bông Sen 18.000.000.000 VND, tương đương 45% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 18.000.000.000 VND, tương đương 45% vốn điều lệ (số đầu năm là 18.000.000.000 VND, tương đương 45% vốn điều lệ). Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty cổ phần thương mại & dịch vụ Sài Gòn Bông Sen là 0 VND.

(b) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0306181794 ngày 03 tháng 12 năm 2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp, Công ty đầu tư vào Công ty cổ phần tư vấn và quản lý khách sạn Chuẩn Mục 2.900.000.000 VND, tương đương 29% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 2.900.000.000 VND, tương đương 29% vốn điều lệ (số đầu năm là 2.900.000.000 VND, tương đương 29% vốn điều lệ). Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty cổ phần tư vấn và quản lý khách sạn Chuẩn Mục là 0 VND.

(c) Trong năm Công ty đã mua thêm 3.532.000 cổ phiếu của Công ty cổ phần du lịch Sài Gòn Madagui với giá mua là 45.635.200.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 4.000.000 cổ phiếu, tương đương 20% vốn điều lệ của Công ty cổ phần du lịch Sài Gòn Madagui (số đầu năm là 468.000 cổ phiếu, tương đương 5,86% vốn điều lệ).

(d) Trong năm Công ty đã mua 1.099.000 cổ phiếu của Công ty cổ phần du lịch Delta với giá mua là 17.500.000.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 1.099.000 cổ phiếu, tương đương 35% vốn điều lệ của Công ty cổ phần du lịch Delta.

(e) Trong năm Công ty đã thu hồi 800.000.000 tiền góp vốn vào Công ty cổ phần du lịch Long Hội.

#### 15. Đầu tư dài hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Đầu tư cổ phiếu	157.720	11.960.673.740	2.491.086	115.993.842.990
- Công ty cổ phần khách sạn Sài	157.720	11.960.673.740	156.420	11.865.842.990

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Gòn <sup>(a)</sup>				
- Công ty cổ phần du lịch Sài Gòn Madagui <sup>(b)</sup>	-	-	468.000	4.680.000.000
- Công ty cổ phần Quê Hương <sup>(c)</sup>	-	-	1.866.666	99.448.000.000
Đầu tư vào đơn vị khác	-	6.650.000.000	-	59.630.000.000
- Góp vốn theo Hợp đồng hợp tác đầu tư đất Bình Dương <sup>(d)</sup>	-	6.650.000.000	-	6.650.000.000
- Công ty cổ phần Sovico <sup>(e)</sup>	-	-	-	480.000.000
- Góp vốn dự án Quận 2 <sup>(f)</sup>	-	-	-	52.500.000.000
<b>Cộng</b>		<b>18.610.673.740</b>		<b>175.623.842.990</b>

(a) Cổ phiếu Công ty cổ phần khách sạn Sài Gòn: tăng do mua thêm 1.300 cổ phiếu với giá mua và chi phí là 94.830.750 VND.

(b) Cổ phiếu Công ty cổ phần du lịch Sài Gòn Madagui: mua thêm 3.532.000 cổ phiếu với giá mua và chi phí mua là 45.635.200.000 VND và kết chuyển sang đầu tư vào công ty liên kết (sau khi mua thêm nắm giữ 20% vốn điều lệ).

(c) Cổ phiếu Công ty cổ phần Quê Hương: giảm do bán toàn bộ cổ phiếu đã đầu tư.

(d) Góp vốn theo Hợp đồng hợp tác đầu tư đất Bình Dương, tỷ lệ góp vốn 35%.

(e) Cổ phiếu Công ty cổ phần Sovico: giảm do Công ty cổ phần Sovico giải thể, giá trị vốn góp thu hồi là 443.200.000 VND.

(f) Góp vốn dự án Quận 2: giảm do chuyển nhượng vốn góp, giá trị chuyển nhượng là 57.000.000.000 VND.

#### 16. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty cổ phần khách sạn Sài Gòn <sup>(a)</sup>	-	1.072.862.990
Công ty cổ phần Quê Hương <sup>(b)</sup>	-	28.514.692.000
<b>Cộng</b>	-	<b>29.587.554.990</b>

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn như sau:

Số đầu năm	29.587.554.990
Hoàn nhập dự phòng	(1.072.862.990)
Giảm do đã chuyển nhượng cổ phiếu Công ty cổ phần Quê Hương	(28.514.692.000)
<b>Số cuối năm</b>	<b>-</b>

(a) Công ty hoàn nhập dự phòng giảm giá đối với khoản đầu tư dài hạn của Công ty cổ phần khách sạn Sài Gòn do cổ phiếu có giá thị trường tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2010 là 90.500 VND/ 01 cổ phiếu cao hơn giá trị sổ sách là 75.835 VND/01 cổ phiếu.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)

(b) Công ty giảm khoản dự phòng giảm giá đối với khoản đầu tư dài hạn của Công ty cổ phần Quê Hương do đã chuyển nhượng toàn bộ cổ phiếu.

#### 17. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng trong năm</u>	<u>Kết chuyển vào chi phí SXKD trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Chi phí sửa chữa nhà hàng Beer Garden	-	2.386.863.435	(587.170.394)	1.799.693.041
Chi phí sửa chữa phòng massage Bông Sen 1	-	826.165.617	(103.270.701)	722.894.916
Chi phí sửa chữa văn phòng Lotus	-	152.291.820	(8.250.768)	144.041.052
<b>Cộng</b>	<b>-</b>	<b>3.365.320.872</b>	<b>(698.691.863)</b>	<b>2.666.629.009</b>

#### 18. Tài sản dài hạn khác

Khoản ký quỹ tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam.

#### 19. Phải trả người bán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả nhà thầu về công trình xây dựng	-	233.434.177
Phải trả nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ khác	7.131.723.867	8.509.411.839
<b>Cộng</b>	<b>7.131.723.867</b>	<b>8.742.846.016</b>

#### 20. Người mua trả tiền trước

Khoản ứng trước tiền phòng, đặt tiệc.

#### 21. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế giá trị gia tăng hàng bán nội địa	1.165.721.328	18.977.675.767	(18.257.562.240)	1.885.834.855
Thuế tiêu thụ đặc biệt	43.454.534	1.008.432.185	(935.434.578)	116.452.141
Thuế thu nhập doanh nghiệp	(812.826.841)	29.393.150.910	(21.745.161.208)	6.835.162.861
Thuế thu nhập cá nhân	221.654.291	1.766.468.568	(1.764.337.654)	223.785.205
Tiền thuê đất	-	612.127.196	-	612.127.196
Các loại thuế khác	-	28.217.194	(28.217.194)	-
<b>Cộng</b>	<b>618.003.312</b>	<b>51.786.071.820</b>	<b>(42.730.712.874)</b>	<b>9.673.362.258</b>

#### *Thuế giá trị gia tăng*

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

#### *Thuế tiêu thụ đặc biệt*

Công ty phải nộp thuế tiêu thụ đặc biệt cho hoạt động kinh doanh massage với thuế suất 30%.

#### *Thuế thu nhập doanh nghiệp*

Xem thuyết minh IV.13.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	130.740.298.496	95.881.531.570
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	47.977.480	-
- Các khoản điều chỉnh giảm	<u>(13.215.672.334)</u>	<u>(6.208.247.800)</u>
Tổng thu nhập chịu thuế	117.572.603.642	89.673.283.770
- Thu nhập được hưởng ưu đãi	-	107.474.173.988
- Thu nhập không được hưởng ưu đãi	117.572.603.642	(17.800.890.218)
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	25%	25%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</b>	<b>29.393.150.910</b>	<b>22.418.320.942</b>
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn giảm</b>	<b>-</b>	<b>(11.209.160.471)</b>
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp</b>	<b><u>29.393.150.910</u></b>	<b><u>11.209.160.471</u></b>

#### **Tiền thuê đất**

Tiền thuê đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

#### **Các loại thuế khác**

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

## **22. Phải trả người lao động**

Phải trả tiền thưởng cho cán bộ công nhân viên.

## **23. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	61.372.934	69.935.479
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	104.794.200	18.844.200
Cổ tức phải trả	8.113.500	6.908.113.500
Thuế thu nhập trích thừa trả lại nhân viên	-	23.256.675
Lợi nhuận phải trả cho Công ty cổ phần Phong Cách Sống Việt	274.996.920	184.437.084
Quỹ công tác xã hội và đảng phí	163.759.702	227.244.985
Tiền mượn Công ty TNHH MTV bánh Brodard	2.780.201.409	-
Lãi nhận trước của hợp đồng tiền gửi dài hạn ngân hàng	63.279.300.000	-
Phải trả, phải nộp khác	<u>276.211.240</u>	<u>179.022.635</u>
<b>Cộng</b>	<b><u>66.948.749.905</u></b>	<b><u>7.610.854.558</u></b>

## **24. Quỹ khen thưởng, phúc lợi**

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng do trích lập từ lợi nhuận</u>	<u>Tăng khác</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	2.487.146.146	3.393.886.389	6.000.000	(5.338.307.000)	548.725.535

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)

	Số đầu năm	Tăng do trích lập từ lợi nhuận	Tăng khác	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
Quỹ phúc lợi	8.054.647.463	3.393.886.389	-	(10.218.222.363)	1.230.311.489
Quỹ thưởng ban điều hành	-	1.357.554.555	860.555.870	(902.571.360)	1.315.539.065
<b>Cộng</b>	<b>10.541.793.609</b>	<b>8.145.327.333</b>	<b>866.555.870</b>	<b>(16.459.100.723)</b>	<b>3.094.576.089</b>

#### 25. Phải trả dài hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Nhận vốn góp hợp tác kinh doanh của Công ty cổ phần Phong Cách Sống Việt	552.377.895	1.014.471.210
Nhận ký quỹ, ký cược	309.146.500	380.570.500
Tiền mua cổ phần trả chậm	38.700.000	132.000.000
<b>Cộng</b>	<b>900.224.395</b>	<b>1.527.041.710</b>

#### 26. Dự phòng trợ cấp mất việc làm

Số đầu năm	756.173.186
Số trích lập trong năm	591.479.000
Số chi trong năm	(756.173.186)
<b>Số cuối năm</b>	<b>591.479.000</b>

#### 27. Vốn chủ sở hữu

##### *Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu*

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục 1 đính kèm trang 33.

##### *Cổ tức*

Cổ tức đã chi trả bằng tiền trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Cổ tức năm trước	6.900.000.000	4.594.161.800
Tạm ứng cổ tức năm nay	9.188.323.600	47.511.404.800
<b>Cộng</b>	<b>16.088.323.600</b>	<b>52.105.566.600</b>

##### *Cổ phiếu*

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	23.000.000	23.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	23.000.000	23.000.000
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	23.000.000	23.000.000
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu quỹ	29.191	29.191
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	29.191	29.191
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	22.970.809	22.970.809
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	22.970.809	22.970.809
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)

*Mục đích trích lập quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính và quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu*

Quỹ đầu tư phát triển được dùng để bổ sung vốn kinh doanh của Công ty.

Quỹ dự phòng tài chính được dùng để:

- Bù đắp những tổn thất, thiệt hại về tài sản, công nợ không đòi được xảy ra trong quá trình kinh doanh;
- Bù đắp khoản lỗ của Công ty theo quyết định của Hội đồng quản trị.

## VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

### 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng doanh thu	264.502.434.446	279.662.194.548
- Doanh thu bán hàng hoá, bánh, kem	17.799.920.246	60.364.192.384
- Doanh thu cho thuê phòng	115.320.960.613	108.482.644.965
- Doanh thu ăn uống	100.765.276.881	80.711.736.647
- Doanh thu lãi hành	3.474.275.011	8.334.779.201
- Doanh thu vận chuyển	422.843.147	1.452.664.812
- Doanh thu dịch vụ khác	15.905.019.020	11.082.369.438
- Doanh thu phí phục vụ	10.814.139.528	9.233.807.101
Các khoản giảm trừ doanh thu:	(1.008.432.185)	(597.516.949)
Thuế tiêu thụ đặc biệt	(1.008.432.185)	(597.516.949)
<b>Doanh thu thuần</b>	<b><u>263.494.002.261</u></b>	<b><u>279.064.677.599</u></b>
Trong đó:		
- Doanh thu thuần bán hàng hoá, bánh, kem	17.799.920.246	60.364.192.384
- Doanh thu thuần cho thuê phòng	115.320.960.613	108.482.644.965
- Doanh thu thuần ăn uống	100.765.276.881	80.711.736.647
- Doanh thu thuần lãi hành	3.474.275.011	8.334.779.201
- Doanh thu thuần vận chuyển	422.843.147	1.452.664.812
- Doanh thu thuần dịch vụ khác	14.907.765.908	10.487.322.559
- Doanh thu thuần phí phục vụ	10.802.960.455	9.231.337.031

### 2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn kinh doanh bánh, kem	10.616.036.218	44.765.696.204
Giá vốn cho thuê phòng	41.047.344.302	37.324.453.737
Giá vốn ăn uống	68.832.463.351	55.067.559.863
Giá vốn lãi hành	3.055.550.451	6.915.505.450
Giá vốn vận chuyển	414.650.550	1.430.264.854
Giá vốn dịch vụ khác	7.422.630.329	5.563.199.440
Giá vốn phí phục vụ	5.090.139.000	4.160.864.000
<b>Cộng</b>	<b><u>136.478.814.201</u></b>	<b><u>155.227.543.548</u></b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)

#### 3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	277.019.454	362.660.308
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	10.150.341.247	1.341.453.456
Lãi tiền cho vay	1.333.166.000	683.883.300
Cổ tức, lợi nhuận được chia	13.215.672.334	6.208.247.800
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	218.812.147	274.112.195
Lãi đầu tư cổ phiếu ngắn hạn	-	61.290.115
Lãi chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu	-	6.999.990.000
Lãi chuyển nhượng vốn góp	4.500.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>29.695.011.182</u></b>	<b><u>15.931.637.174</u></b>

#### 4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn	(1.072.862.990)	29.036.274.990
Lỗ thanh lý các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn khác	5.636.798.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>4.563.935.010</u></b>	<b><u>29.036.274.990</u></b>

#### 5. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	308.224.962	-
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	628.593.480	258.782.026
Chi phí khấu hao tài sản cố định	23.904.463	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	241.139.754	144.600.000
Chi phí khác	2.221.190.433	1.662.423.985
<b>Cộng</b>	<b><u>3.423.053.092</u></b>	<b><u>2.065.806.011</u></b>

#### 6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	14.060.217.489	11.258.894.380
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	202.106.276	145.599.902
Chi phí công cụ, dụng cụ	131.942.691	73.064.617
Chi phí khấu hao tài sản cố định	869.169.802	270.518.350
Thuế, phí và lệ phí	15.764.941	44.009.075
Chi phí dự phòng	609.084.058	532.562.082
Chi phí dịch vụ mua ngoài	413.137.309	476.906.728
Chi phí khác	2.070.814.759	535.082.017
<b>Cộng</b>	<b><u>18.372.237.325</u></b>	<b><u>13.336.637.151</u></b>

#### 7. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu quà biếu tặng	159.076.035	184.263.910
Thu tiền điện, nước cho thuê phòng	497.763.509	486.589.684

## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu bán thanh lý tài sản cố định	-	17.681.818
Thu nhập khác	307.250.178	281.522.374
<b>Cộng</b>	<b>964.089.722</b>	<b>970.057.786</b>

#### 8. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí điện nước cho thuê	428.918.094	373.004.295
Chi phí khác	145.846.947	45.574.994
<b>Cộng</b>	<b>574.765.041</b>	<b>418.579.289</b>

#### 9. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Công ty không tính chỉ tiêu này trên Báo cáo tài chính riêng vì theo quy định tại Chuẩn mực kế toán số 30 về “Lãi trên cổ phiếu” yêu cầu trường hợp Công ty phải lập cả Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất thì chỉ phải trình bày thông tin về lãi trên cổ phiếu theo qui định của Chuẩn mực này trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

#### 10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	48.092.247.700	83.142.748.211
Chi phí nhân công	56.075.881.046	44.001.481.549
Chi phí khấu hao tài sản cố định	12.110.673.232	11.809.728.001
Chi phí dịch vụ mua ngoài	13.944.376.403	12.257.503.429
Chi phí khác	20.545.129.130	18.718.350.942
<b>Cộng</b>	<b>150.768.307.511</b>	<b>169.929.812.132</b>

## VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

#### 1. Giao dịch với các bên liên quan

*Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân liên quan*

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền lương	3.365.257.000	2.768.185.750
Tiền thưởng	907.501.000	557.814.250
<b>Cộng</b>	<b>4.272.758.000</b>	<b>3.326.000.000</b>

*Giao dịch với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<b>Bên liên quan</b>	<b>Mối quan hệ</b>
Công ty TNHH MTV bánh Brodard	Công ty con
Công ty TNHH MTV du lịch Bông Sen	Công ty con
Công ty cổ phần thương mại & dịch vụ Sài Gòn Bông Sen	Công ty liên kết
Công ty cổ phần tư vấn và quản lý khách sạn Chuẩn Mục	Công ty liên kết
Công ty cổ phần du lịch Sài Gòn Madagui	Công ty liên kết
Công ty cổ phần du lịch Delta	Công ty liên kết



## CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b>Công ty TNHH MTV bánh Brodard</b>		
Mượn tiền	11.980.201.409	-
Mua hàng	795.367.048	-
Cho thuê văn phòng	749.567.500	-
Cung cấp dịch vụ khác	101.687.590	-
<b>Công ty TNHH MTV du lịch Bông Sen</b>		
Mua hàng	490.509.022	-
Cho thuê văn phòng	123.363.637	-
Cung cấp dịch vụ khác	345.367.831	-
<b>Công ty cổ phần thương mại &amp; dịch vụ Sài Gòn Bông Sen</b>		
Mua hàng	21.087.831	-
<b>Công ty cổ phần tư vấn và quản lý khách sạn Chuẩn Mực</b>		
Phí tư vấn và quản lý	2.513.544.525	-

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>Công ty TNHH MTV bánh Brodard</b>		
Phải thu tiền cho thuê và cung cấp dịch vụ	120.532.500	-
Phải thu tiền lợi nhuận	1.103.172.228	-
<b>Công ty TNHH MTV du lịch Bông Sen</b>		
Phải thu tiền lợi nhuận	78.754.413	-
Phải thu tiền cho thuê mặt bằng	78.992.522	-
<b>Công ty cổ phần tư vấn và quản lý khách sạn Chuẩn Mực</b>		
Ứng trước phí tư vấn và quản lý	-	36.821.813
<b>Cộng nợ phải thu</b>	<b>1.381.451.663</b>	<b>36.821.813</b>
<b>Công ty TNHH MTV bánh Brodard</b>		
Phải trả tiền mượn	2.780.201.409	-
Phải trả tiền mua hàng	96.995.000	-
<b>Công ty TNHH MTV du lịch Bông Sen</b>		
Phải trả tiền mua hàng	41.571.373	-
<b>Công ty cổ phần thương mại &amp; dịch vụ Sài Gòn Bông Sen</b>		
Phải trả tiền mua hàng	5.170.000	-
<b>Công ty cổ phần tư vấn và quản lý khách sạn Chuẩn Mực</b>		
Phải trả phí tư vấn và quản lý	1.402.630.668	-
<b>Cộng nợ phải trả</b>	<b>4.326.568.450</b>	<b>-</b>

Giá hàng hóa và dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan là giá thị trường. Việc mua hàng hóa và dịch vụ từ các bên liên quan được thực hiện theo giá thị trường.

# CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)

---

Các khoản công nợ phải thu không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu từ các bên liên quan.

## 2. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh do các hoạt động kinh doanh của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp, với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh cung cấp các sản phẩm khác nhau.

### *Lĩnh vực kinh doanh*

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực bánh: sản xuất bánh kẹo, sản xuất và mua bán các sản phẩm chế biến từ bột, sản xuất và mua bán các sản phẩm chế biến từ sữa, các loại kem
- Lĩnh vực lưu trú: kinh doanh khách sạn
- Lĩnh vực ăn uống: kinh doanh nhà hàng
- Lĩnh vực du lịch: kinh doanh lữ hành nội địa, kinh doanh lữ hành quốc tế, vận chuyển
- Các lĩnh vực khác.

Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty được thể hiện ở phụ lục 2 đính kèm từ trang 34 đến trang 36.

### *Khu vực địa lý*

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

## 3. Thay đổi chính sách kế toán

Năm 2010, trong phạm vi có liên quan, Công ty áp dụng các qui định tại Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán doanh nghiệp.

Ngoài ra, ngày 06 tháng 11 năm 2009 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 210/2009/TT-BTC hướng dẫn áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế về trình bày Báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính. Các yêu cầu của Thông tư này sẽ được áp dụng trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính từ năm 2011 trở đi.

## 4. Thuê hoạt động

Công ty thuê đất của Nhà nước dưới hình thức thuê hoạt động. Các hợp đồng thuê có hiệu lực trong khoảng từ 13 năm đến 50 năm. Chi phí thuê được điều chỉnh tăng lên mỗi 5 năm theo quy định của Nhà nước.

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động không thể hủy ngang sẽ được thanh toán như sau:

Từ 1 năm trở xuống	1.554.239.736	3.001.001.976
Trên 1 năm đến 5 năm	6.216.958.944	6.216.958.944
Trên 5 năm	40.931.946.912	42.442.533.048
<b>Cộng</b>	<b>48.703.145.592</b>	<b>51.660.493.968</b>

Tuy nhiên, hàng năm Công ty nộp tiền thuê đất theo thông báo của cơ quan thuế có sự chênh lệch đơn giá so với hợp đồng thuê.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN**

Địa chỉ: 117-123 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp** (tiếp theo)

---

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 01 năm 2011

Đã ký

Đã ký

Đã ký

---

**Phạm Thị Kim Ngân**  
Người lập biểu

---

**Lê Thị Hoàng Yến**  
Kế toán trưởng

---

**Lý Chánh Đạo**  
Tổng Giám đốc